

KINH
TAM-PHÁP THIẾT-YẾU

八
法
要
真
經

DEPOT LÉVEL
• INDOCHINE

Nº 6088

M(12)

4954

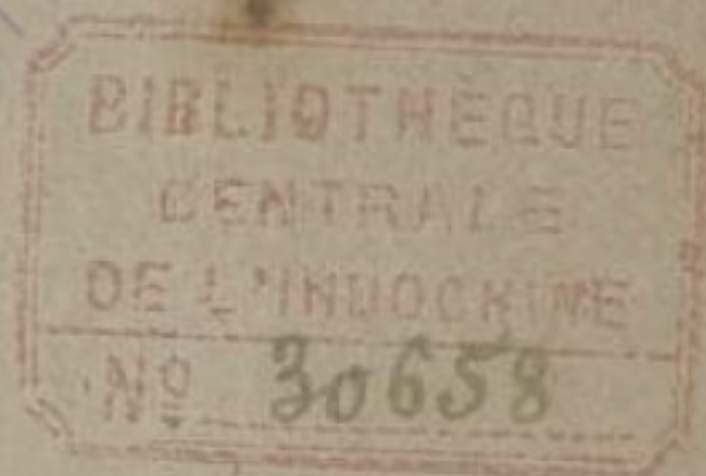
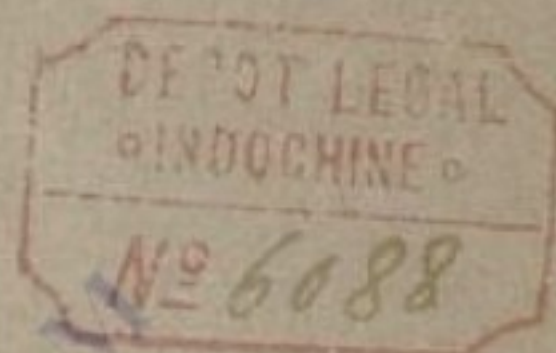
Chân-Phương Ấn-Quán Hanoi phụng ấn

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

I
KINH

TÂM-PHÁP THIẾT-YẾU

心法要義



Depôt légal pour
tirage de deux mille
exemplaires le 31 janvier 1901

Chân-Phương Ấn-Quán Hanoi phụng ấn

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

KINH TÂM PHÁP THIẾT YÊU

Bài tựa của Đức đệ tam Vân-Hương Thánh-Mẫu,

Thái-cực một vòng, âm dương hai khối ; lò giới hun đúc, bình sinh khí hóa muôn loài, thơ tạo chuyển vần, cổ vãng kim lai một mối ; nào tinh-anh nào tra-trĩ, chia ghẽ ra loài vật loài người, có thường biên có thịnh suy, vẫn xoay lại từng nguyên từng hội ; kinh thường giới đất, sáng soi nhật nguyệt trên đầu, nghĩa suốt xưa nay, đắp đổi tang thương trong cõi ; đứng Thánh trước gây nên giường cột, tôn sùng đạo trọng đức cao, bậc Thánh sau gìn lấy cương-đuy, dài đặc cha truyền con nối ; trái Hy, Nông, Văn, Vũ, bốn Lạc-hà rải về huyền-vi, kịp Khổng, Mạnh, Trình, Chu, sáu Chử-tử nhiều người tâm gọi. Nào ngờ : Vạn tới vạn suy, hai song hộ cuối, học Thánh dậm di, lòng người đen tối, một thiên-lý lơ thơ hầu đứt, không keo sơn để nối sợi tơ mảnh ; nước đục người cồn cộn ngang trời, dầu buồm lái khôn đề cơ sóng dội ; đạo tam-giáo đã không nhất thông, đường ngang ngõ tắt lại chia bai, bốn cửu-lưu nổi dậy tứ tưng, chước quỷ mưu thần thêm bồi rối ; sách sót đứng Tiên-vương khả tích, hai lần vách Khổng khôn ngăn, chân truyền đời hậu-thế càng sai, mấy độ lửa Tần chưa nguội ; học trò Hán viên vòng tán nhảm, dạy nhân dân lầm truyện hoang-đường, đạo-sĩ Dương cao viên bản sẵn, khiến thiên-hạ mê đường trái phải ; mối khác đã chưa tắt ngóc, tôn môn tam-giáo biệt đầu tim, đạo ta đành chẳng rõ ràng, hồn phách năm kinh không kể gọi ; tạ phép phật kiếm ăn thiên-hạ, tu hành chi cho hoại kiếp người, giả mầu thuyền đỗ của nhân-gian, sư sãi thê đeo thêm cái tội ; dặc dải cả dầu đường số chợ, phật-pháp bán dong, rêu rao khắp kẻ chợ nhà quê, dầu hương ăn dối ; nghề cúng khân nay sinh tẻ-tục, năm nghìn kinh đạo đức không thiêng, đạo chân-tôn xưa đã thất truyền, sáu chỉ phép thần-thông chẳng nổi ; tác đánh tộ ngộ đánh quá, khoa giáo

đồng thông, phú không biết quyết không hay, thầy bà khoe
giỏi; thuận thì kẻ thừa cơ tác quái, xoay về nhà lấy cách ẩm
no. ít có người bình giáo phụng hành, chỉ hoặc tuê những
câu giả giới; nào thàng quỷ quái rủ rê lũ trẻ xuống sông mê,
đưa tinh ma dắt diu đàn ngáy vào ngõ tối. Vậy nên ba
thành xót thương, muốn thần ái ngại, chỉ vì cùng giống da
vàng, chung hồn máu đỏ, đóng bệ tế-độ để trèo sang, mà
phải bỏ nơi gác tía xuống cõi bụi hồng, dựng cột cương
thường cho đứng lại; xin pháp bút phi loan khai
hóa, trợn bầy ngày lên bệ ngọc kêu ca, mở đạo thần
hiển tượng khuyên dân, hơn một giáp xuống cõi trần khắc
khoái; chải đất nam sang miền bắc, gập ghềnh bao trái núi
ghềnh sông, hết kinh chữ đèn kinh nôm, moi móc sạch
đường gần là phải; giặc đại-mộng còn mê rậm rạp, hồi
chàng cảnh đánh boong boong, lãng thụy hương vẫn
tối âm ẩm, ngọn đuốc văn-minh soi chói lói; tưởng rằng mỗi
tuổi mỗi khôn, một ngày một giới, bởi những lúc đi về tất
tả, xe loan giá bạc đã nghe trồn, quán đầu điều khuya sớm
nỉ non, giấy cát bút đào còn viết mỗi; trên chín bệ họa
ngươi cơn giận, số lờng kiếp-vân để thả ra, dưới ba cung lại
hết lòng thương, gỡ lưới tai nạn cho thoát khỏi; tiếc thay
lúc gây nên non nước, tổn những bao đức tổ công tôn, ngàn
cho đời chỉ giọng phồn hoa, hư mất cả con dòng cháu dõi; khi
chấp nạn chỉ kêu cầu hão, ân thâm nghĩa trọng, mấy kẻ tác ghi,
hội di tu quen lễ bái soàng, nhẽ ở đường ăn không ai sửa
dối; có nhẽ giận mà không nói, dấy đàn lũ nhẩu xuống giòng
sông, vậy nên ngánh lại mà thương, đất lũ thẩu dẩu lên ngọn
núi; những bức rọc trong đôi ba đạo, toan rằng bỏ dờ dờ sao
đang, lại đeo bóng chốc mấy mươi đông, chắc hẳn về không
không đèn nổi; lớp trước đã mở đàn giặt dây, để người khôn
biết chôn nương thân, độ này đem tôn-giáo truyền cho khiến
lũ đại rầy không lạc lối; kinh Tâm-Pháp trao truyền một
bộ, vì rằng Thần-Thánh lo xa, lời lâu trình rút lại năm

chương, để dạy trẻ già lập nói; lòng người lòng đạo, gồm kinh gì vi nghĩa đất ở trong, chữ nhất chữ tinh, có tính thiện lòng nhân làm lõi, thua keo này bầy keo khác, lọc dần ngọc đá để riêng ra, được năm trước ước năm sau, chữa lay non sông cho sông lại; ai là kẻ tàn anh đàn chị, vì lũ em kêu mỗi tinh thần, ai là người cứng đạo cứng duyên, dạy thiện hội biết đường tâu đời; trãi mấy độ ba-đào chẳng sợ, quyết ra tay bướm láo vững vàng, đầu gặp cơn phong vũ bất kỳ, phải dốc bụng đá vàng cứng cỏi; khuyên nhau điều miệng đọc tai nghe, tay lăm lòng nghĩ, mới hay đạo pháp nhiệm mầu, dặn dẫu cũng tới chừ trưa nhàn sớm niệm khuya cầu, rồi mới biết tâm kinh ích lợi, này nhời tựa.

Bài tiên-dẫn của Đức Chung-Tâm Công-chúa

Nay nghe: Rừng nho bát ngát, bể học miền mang, kinh thánh truyện hiền kẻ lắm đoạn nhời thà để chầy, thường giới nghĩa đất trãi bao nhiêu cổ vãng kim lai; chắc có bọn bút nghiên học thức, làm đầu tên cho lũ tử dân, lọ phải ai kinh điển trao truyền, lại thêm bận đến lòng liệt Thánh; kẻ tự đầu năm Canh-tý, nghìn kinh muôn điển có thừa, đến khi hết bội thương-nguyên, một chữ hai năm không đủ, nhời sắt danh dạy dỗ mấy phen, vẫn chượt như nước đổ dầu vớt, quyền vàng ngọc đọc tuyên mấy độ, chẳng khác gì đàn gảy tai trâu; tu là thế hành là thê, còn tuiếu không mở ruột ấn vào, ăi là n sao ở làm sao, chẳng nhẽ phải cầm tay kéo lại; đường-khai hóa đã xoay nhiều cách, xem ra nào có ích chi đâu, đạo thần truyền kể khắp mọi phương, rút lại chẳng ăi thua gì cả; không n ẽ giận mà bỏ vãi, để đàn ngậy vợ vẫn giữa đường, thà rằng cô rồn nổi đi, cho thiện hội theo về đạo chính. Vậy nên tâu đức vua cha, giảng kinh Tâm-Pháp rút gọn lại năm chương là hết nghĩa, nói rộng ra trãi n quyền cũng còn nhiều, sợ thâm thúy không ai hiểu nghĩa, vậy nôm na dạy kẻ thuộc lòng; nếu phen này không

lành thời thôi, mặc quách kẻ chấp mê bắt ngộ, may hội
quồi ai khôn chẳng nữa, tu thân ta cho phúc viên hoàn, này
thời tiêu-dẫn.

Đức Đàn-Tề Thiên-La Đại-Vương.

Đức Thu La Đại-Vương.

*Đức Gioá-Đàn Vinh-Hoa Công-Chúa; Đức Tân-Công
Đại-Vương; Đức Chân-Đàn Cánh-Linh Dũng-Lực Đại
Vương; Đức Quý-Minh Hiền-Hách Đại-Vương.*

Vâng nhời chỉ Đức Ngọc-Hoàng giảng điều-lệ như sau
này:

Một là. — Kinh Tâm-Pháp truyền ra năm bài đã chiếu cho
người nào là con cái trong đàn thiện, không cứ đàn ông
đàn bà người già người trẻ đều nên học thuộc lòng
hoặc ở nhà đặt án sớm tối kính tụng, hoặc đèn đàn đêm
ngủ, một lượt cũng được, nếu tụng thiêu câu nào, thời có
phạt.

Hai là. — Kinh Tâm-Pháp này rất là quý báu người nào
sinh nguyện thọ giáo phải trước đem quê làng tên tuổi làm
bố tâu lên rồi sẽ truyền giáo, rồi đem tên người ấy, biên vào
sổ công-dân.

Ba là. — Người đệ-tử đã thọ giáo rồi cứ ngày rằm ngày
mùng một đến trước đèn chia hàng ngồi có thứ tự đồng
thanh cùng tụng, nhược người nào hai kỳ không đến,
và có việc gì ngang trở không đến đàn xin phép, thời ngài
không chừng nhận nữa.

Bốn là. — Các đàn-sinh người nào đã được truyền kinh
Tâm-Pháp này, mỗi ngày hoặc đêm, đến đèn tụng một lượt
thực hơn tụng các kinh khác nghìn muôn lượt.

Điều-lệ này Đức Ngọc-Hoàng đã chuẩn y cho rồi.

Tờ Tấu xin thọ giáo như sau này :

Đại-Nam quốc: Mô...., Tỉnh...., Phủ...., Huyện...., Tổng..

Xã....Thôn....Đệ-tử mỗ....sinh u mỗ niên....niên-canh ca
tuê khấu đầu.....Tâu vi khất 100 ngày 10 tháng giáo sư,
duyên đệ-tử kiến dắc tâm-kinh 100 vi ti 100 ngày 10 tháng thụ giáo,
cần tuân qui-điều phụng hành chơn chỉ, 100 năm 100 lần đệ-tử
bất vi tả-đạo môn-đồ, phục kỳ

(Thánh hiệu) vi.....

Duy nguyện tuân như thế thuyết thủ trương, ngưỡng bằng
chúng giám dĩ sự Tấu văn, vạn vọng, tư cung.

Tấu,.....Tuê-thứ.....niên.....nguyệt,.....nhật.....Đệ-tử.....
Đốn thủ cứu khấu.

Đức Thánh Trần Hưng-Đạo vâng bài chiếu của
đức Ngọc Hoàng diễn ra năm như sau này :

Năm quý-hợi tháng hai ngày tám, đức vua cha ban chiếu
phán rằng : cứ nhờ bản tam giáo tam cung, cùng bản tâu
chư Thần chư Thánh, biết hội cuối lòng người không chính,
khiến đạo chung mỗi cũ sai thù, hương thiện-chân một thuở
một mờ, lửa nhân-dục càng ngày càng cháy, học trò hán
hoang đường tán bầy, đạo Mặc Dương sách mêch không
công ; bọn cửu-lưu quây rối nhiều dòng, nết dữ nói gian
nhung nhăng dưới cỏi ; dân ức triệu bơ vơ lạc lối, đường
ngang ngổ tấp chia ghê đạo giới ; cửa Trọng-Ni dập dặc chông
ai, kinh sáu bộ lửa âu sắp cháy ; bùa Lão-Đam vẽ hoại bút
giấy, đạo năm thiên mực viết xoá nhoà ; đất Á-đông vồn
chuộng Thích-già, nam vô kộ sãi sư lúc nhúc, khu Nam-việt
mới tin cơ-độc, nguyện cầu chi sớm tối dâm rì ; đạo giới
suy vận nước cũng suy, lòng người trái khí giới cũng trái ;
lớp trước đã tra tai tra quái, giáng ương-tướng cho các
hắn kinh ghê, đạo này toan lọc lại lọc đi, chia thiện ác kéo
dưới đời láo nháo. Triệu văn vũ Trầm đà phán bảo, sở đầu
đem công quá chuần trừ, thấy bắc nam quan đứng trình
thưa, tên nào cũng tội tình vương vít, bỗng ba thánh qui tâu
khẩn thiết, nài kêu cho đại-kiếp cô khoan, để một phen huấn

con cần quyền, lại giảng nốt tâm-kinh truyền đạo. Trăm
sẵn lòng đại bi đại tạo. Trăm ra ân chí đức chí nhân ; ngoài
luật công dầy cách thi ân, trong hình-biên tông khoan giảm
đẳng, sắc lệnh chữ thần ứng chứng, biên cung chiêu kíp tấu
Ngọc-Đình, chiêu ban cho các chúng trì kinh, lợc tên tuổi
biên vào sổ quế ; hoặc vương vúa nghiệp căn từ tức-thể, trì
kinh này đại kết hiền-khiên ; hoặc lời thời nghiệp-ch rờng tự
gia-tiên, trì kinh ấy đoạn trừ oan báo ; hoặc sầy nhỡ phải
khí bệnh não, trì kinh này bường phúc bình an ; hoặc long
đong gặp bước tai nạn, trì kinh ấy toàn gia cát khánh ;
muôn con cháu đời đời hưng thị h. trì kinh này phú quý
thọ khang, muôn công tu chóng chóng viên hoàn, trì kinh
ấy Thánh Hiền Tiên Phật ; nhờ phê phú Trăm nay phân thật,
mấy huyền-cơ Trăm vẫn xoay vẫn, trừ tên nào tía phục kinh
vẫn, nhân dịch là thiện-đường tử đệ, còn tên nào không
theo chiêu-chỉ, phó cho làm tá-đạo môn-đồ, này bài chiêu.

**Bài tán tự hồi tâm ! Từ đây trở xuống qui
tặng đến hết.**

Dại đã trót rồi thủ thật ra, giấu sao giấu được thán thán
mà. Sắc tài từu khi nhâm khi trước, lợi dục tham sân kịch
đền già, dùi búa cũng cam muôn tội chết, móc mura xin rộng
một phen tha. Sợ rằng cần dốn sa không tới, lòng lại năn
lòng tự chống ba.

Bài thứ nhất

Đôi tay con chấp, đôi gối con qui, đầu thì con lễ, miệng
thì con kêu, chúng con quả nhiều điều trót đại, lòng hồi
lòng hối lại từ đây, dám đe n tâm sự lâu bấy, xin hồi tâm
lại xin quay đầu về, hồi lúc trước nhiều khi cần bậy, thấy
lợi tài hay nầy lòng tham, hồi liều sắ dục mê đam, giai làm
không nghĩa gái làm không trich, hồi lúc trước hay sinh

tính lửa, làm những điều càn dỡ chi chi, hồi khi chè rượu say mê, biết gì là đại biết gì là khôn, hồi chức phận tôi con cò thiếu, hóa ra người không hiểu không trung, ăn năn hối đạo vợ chồng, đã không ân ái lại không xướng tùy, tình anh em hối khi bất mục, nghĩa bạn bè hối lúc mất tin, hồi điều luân kỷ hay quên, bỏ hoai thiên-ly tập quen dục người, hối mắt hay trông nơi phi lễ, hối lòng hay nghĩ ý bất lương, mũi con hối tội đắm hương, tai con hối tội mơ màng tiếng dâm, hối lỗ miệng hay nhảm hay trái, ắt có điều thương hại di-luân, hối khi hành động việc trần, tưởng nhảm chữ thị mà gần chữ phi, hối kiếp trước nặng nề nhân-quả, hối kiếp này chắc trở đường tu, hồi từ việc nhỏ việc to, hay nhảm hay lỗi dễ hồ xét ra, tâu lại Thánh thật là quả thế, thú thực rồi xin đền ngài thương, móc mưa tắm rảy muôn phương, lấy ngoài pháp luật mở đường cứu dân, ngài ngảnh đi quả trần con đại, ngài ngảnh về con lại còn khôn, xin ngài thương chót vót tròn, xin ngài chứng-giám cho con nhờ này.

Bài tán tự thệ

Trước mặt thiên nhan đã chót thề,
Muôn phần lăm liệt khá kinh ghê.
Tật nào chứng ấy chưa không tiếc,
Nói vậy làm sao nhớ chẳng mê.
Mặt nước long-toàn dầu lẻo lẻo,
Lưỡi dao yển-nguyệt đã đem kề.
Có Giờ Đất Thánh Thần làm chứng,
Quyền sở coi cầm ngọn bút phê.

Bài tụng thứ hai

Chập tay qui gối khấu đầu, một lễ hai lễ ba lễ trình tâu
Thánh tề, hiện có chư vị chư thiên, chư phật chư thánh
chư tiên chư thần, bản-gia tư-mệnh táo-quân, bản-gia chư

chạch chính thần xét soi, trên đầu con có giới, dưới chân con có đất, mình con có hai vai thiện-thần, dung quang lắm liệt muôn phần, chúng cho con có thể ngăn này cầu, từ rầy giờ về sau mãi mãi, thể không tham của cái của người, thể không hoa nguyệt chơi bời, thể chứa tình nóng thể thôi rượu cần, thể không dám ăn gian nói dối, thể không còn oán mới thù xưa, thể xin tính ác thời chữa, thể trong việc thiện từ giờ gắng công, ơn cha mẹ thể không phụ bạc, thờ sòng sao thờ thác làm vậy, vua tôi nghĩa hợp xưa nay, thể xin sau trước thảo ngay một lòng, có vợ chồng thể không lỗi đạo, xin thuận hòa giai lão bách niên, kính nhường em dưới anh trên, thể xin hòa mục cho yên cửa nhà, chơi với bạn bè mà lương đạo, thể xin cam ác báo mọi loài, đạo thầy nghĩa tớ trong đời, con mà bội bạc Thánh ngài chứng chi, ơn thần thánh độ trì những thứ, chúng con xin tạc dạ ghi lòng, thể mà hữu thủy vô chung, thời xin chịu khổ vô cùng về sau, thể không nói những câu phi lễ, thể không làm những nhẽ phi thường, mắt thể không dám trông ngang, tai thể không dám mơ màng tiếng dâm, thể những lúc âm âm ám ám, thể trong lòng không dám tà tư, muôn tâu thượng Thánh thù từ, tâu nào chúng ấy xin chữa từ đây, nên mà con trái ngay thể ấy, thời con cam chịu lấy tội giới, sống xin chịu lấy kiếp tai, thác xin chịu kiếp luân-hồi súc-sinh, dám xin tuệ-nhãn chứng minh, để ngài biên tâu để-dinh cho con.

Bài tán tự trách mình.

Tự trách mình thôi lại bổi lòng,
Lạy ngài quả có chứ không không,
Thân làm hại xác trăm chiều khổ,
Chết chẳng oan đời một nhẽ công.
Kiếp trước kiếp sau bao tội nợ,
Nạn này nạn khác mây long đong.
Thân làm chẳng phải thời thân chịu,
Có nhẽ nhờ ai gánh đỡ cùng.

Bài tụng thứ ba.

Kính đầu qui mệnh Tam-Thánh Thiên-Tôn.

Con xin tự trách mình con, một trăm cái tội không còn
lưu oan, trách kiếp trước làm càn làm lỗi, nên kiếp này chịu
nỗi chuân chiên, dám dẫu trách tổ trách tiên, mà do tại
đất mà ghen tại giới, trách thân con trách đời con dại,
nhiệm tục trần lắm cái vi phi, tích dần từng tí từng li, phúc
này hết đất tội kia đầy giới, trách làm lam con lười biếng
quá, sự nghèo hèn con chẳng trách ai, cũng chung một đất
một giới, con sao nghèo khổ mà người vẻ vang, trách tha
con mê đường dưỡng tính, cái tinh-thần tự đánh mất đi,
thời thời chết có oan gì, chắc dẫu thọ khảo di kỳ mà mong,
trách thân con trước không tu tỉnh, tội duyệt môn không
tránh được rồi, cảm rằng cái kiếp hiểm hoi, than thân
quỳnh-độc trách đời cô-đơn, trách con sao lắm cơn tật bệnh,
dám oán dẫu Thần Thánh không thương, xin cam chịu lấy
tai ương, thôi thời ác báo trăm đường tại con, giai anh-
hùng than còn đa nạn, gái hồng-nhan oán nỗi đa chuân,
cũng cam cái kiếp phong trần, công tư chẳng trả nợ lần
nào xong, trách thân con phúc không tu trọn, được cách
này lại khôn cách kia, khi bất-thái lúc thịnh suy; cũng,
thông, thọ, yếu, giới chia rành rành, con nay tự trách mình
con thế, rầy xin cam muốn sự tự con, dù giàu sang dù
nghèo hèn, dù sông lâu dù thác non đánh yếu cái mệnh
dám còn oán vu.

Bài tán chúc xin.

Lạy giới lạy dật độ cho tôi,
Muôn trượng cao sáu đã thấu rồi,
Ước triệu sinh-linh đều thỏa nguyện,
Nghĩa xưa đất nước vẫn yên ngôi,
Mây lành sao phúc soi năm cõi.
Kiếp đất tại giới lành một nơi.

Quả ấy xin ta cho trọn cả.
Cầu sao được vậy hân như nhời

Bài tụng thứ tư.

Kính lạy Hoàng-Thiên Hậu-Thổ, Tiên Phật Thánh Thần.
quyền quản muôn dân, nhân coi một luật, đức hiệu-sinh
thể lòng giới đất, lượng dong người rộng vưng càn khôn,
quay đầu về chốn thiện-môn, dốc lòng trông đạo làm con
cái ngài, trước Thánh-nhan dâng nhời chúc nguyện, những
mong cho thấu đến cửu-trùng, đoái thương những kẻ long
dong, ora ngoài pháp luật rộng lòng từ bi, kiếp trước hoặc
làm gì nên tội, chúc nguyện cho được cởi kết ra, kiếp này
nhằm nhờ chẳng là, chúc xin rộng phép buông tha một
lần, linh tính còn nhiễm trần tục, chúc nguyện xi
sáng sửa dần ra, chúc xin cho mẹ cho cha, sống đã khang
kiện thác đã siêu-sinh, chúc cho con trong mình khỏe mạnh,
không yếu đau không gở gúng chi, cháu con chúc được đề
huê, cửa nhà chúc được tử thi bình an, chúc nguyện cả cửu
huyền thất tổ, được siêu sinh tịnh-thổ tây-phương, chúc xin
trong họ ngoài làng, người càng đông đức của càng sinh sôi,
chúc giúp kẻ vào nơi thiện-hội, được tai qua nạn khỏi bình
an, chúc xin cho kẻ khó hèn, hưởng bề no ấm đều lên xuấ
đài, chúc thiên-hạ nhà người no đủ, cứ năm năm thóc lúa
phong đăng, chúc xin dân nước thái bình, hoàng-đồ cùng
cổ chắc bằng thái-sơn, muôn tâu tha tội chúc càn, độ cho
sích-tử muôn vàn sự hay.

Bài tán cảm ơn.

Dưỡng sinh đạo ấy thoả như nguyện,
Xin cảm ơn ngài chẳng dám quên.
Giới đất chở che thân thánh kín,
Mẹ cha nuôi nấng chúa thầy khuyên.
Ơn như non bể to khôn báo,

Lòng chỉ lòng to nhỏ khó đền.
Khâu tạ mây lời xin chứng lại.
Trăm-pa-âu muôn mộ tạ ơn trên.

Bài tụng thứ năm

Khẩu đầu lay tạ Hoàng-Thiên, chư phật chư thánh chư
tiên chư thần, quân sư với lại tứ thân, một thân báo đáp
không ngần nào thôi, đội giới đạp đất làm người, cảm ơn
chờ biết đời nào quên, dưỡng sinh đạo được thỏa
nguyên, móc mưa tắm rảy ơn trên rồi rào, cảm ơn thần
thánh biết bao, mấy phen cứu vớt mấy tao độ tri, yếu đau
vận nạn chi chi, bệnh thì chữa khỏi tai thì gỡ xong, cảm ơn
tái tạo vô cùng, non cao bể rộng trong lòng tạc ghi, cảm
ơn Thánh-chúa trị vì, cảm ơn sư trưởng nhiều khi tác
thành, cảm ơn cha mẹ dưỡng sinh, lòng con muốn báo giới
sinh khôn cùng, cảm ơn người có của công, những khi
cấp nạn sẵn lòng giúp con, việc to việc nhỏ vẹn tròn, hể
mà phải lụy ắt còn phải ơn, dù lòng con ở bậc đờn, vong
ơn phụ nghĩa thời hơn giống gì, muôn tâu phật thánh chứng
ôi, chứng cho con thi-thi-thi tâm thành.

Việc tụng kinh kỳ đảo có nghiệm

Tôi là người thiên-tư lỗ-độn, xưa nay chỉ chăm chú về đường phú quý lợi dục, những lao-hình khổ-tứ mất quá nửa đời, vào đối với nhà, ra đối với nước, thực không được một chút gì cho có ích lợi với đời cả, tự nghĩ mình lầy lăm thện.

Có một hôm đến các kinh điển ra coi, hết pho nọ đèn pho kia, việc hay đèn việc dở, mán man mát mát, xem không cùng, nói khôn xiết, nghĩ rút lại chỉ có hai đường: một là: công-lý, hai là: tư-dục, mà chỉ tại cái tâm mình, nó lôi dắt mình đi đường công-lý thời sự-nghiệp hay, đi đường tư-dục thời sự-nghiệp dở, nếu không có kinh sách của Thánh-Hiền, miệng đọc luôn, bụng nghĩ luôn, thời không thể sao duy trì được cái tâm lại, hóa cho nên đạo Phật có câu rằng: Tụng kinh được phúc nghĩa là thế.

Năm Tân-đậu Khải-Định thứ năm, tôi có một người em ruột phải cái bệnh ở trong cuống họng rất là nguy hiểm, nào là thuốc men, nào cầu cúng, đường xa bao nhiêu cũng đi, tiền tốn bao nhiêu cũng không quản, thê mà bệnh vẫn bệnh, đau vẫn đau, đến khi mười phần chết không còn một phần sống, bấy giờ có người báo rằng: chỉ còn cách tụng kinh đảo bệnh mà thôi; tức khắc sai tảo cửa nhà sạch sẽ, sắm sửa hương-hoa, lĩnh kinh trì tụng, dòng già ba tháng giới, không thấy ư-ơng nghiệm, người em bệnh tôi phải lúc đau quá, nản mà khàn rằng: tôi đã dốc lòng thành kính chừng ấy ngày giới, xin Phật, Thánh ngài rộng thương cho, sống thì ngài cho chóng khỏi, sô chết thì ngài cho thác ngay, thời tôi đội ơn Phật, Thánh vô cùng. Ngay đêm hôm ấy đức thánh Phạm ngài thượng đồng ban cho bảy đạo dầu, chia uống bảy ngày, bệnh liền tan không, mạnh khỏe như thường.

Năm ấy em bệnh tôi tự xuất tư-tài, dựng lên ngọn đèn

để kỷ-niệm cái công-đức Phật, Thánh về nghìn muôn năm, đến năm Nhâm-tuất làm Đền xong, ngài lại giảng cho mấy chục thế thuốc, từ khi ấy trong nhà tôi, anh em con cháu có bệnh nào gì, ra đây tụng kinh kêu cầu, hoặc xin bùa, hoặc xin thuốc, đều được qua khỏi cả, vậy tôi mới dốc tía về việc tụng kinh có ích lợi. Tôi xin nói việc tụng kinh để anh em cùng nghe, tụng kinh là cốt duy-trì cái thiện-tâm, duy-trì được cái thiện tâm, thời mới có Thánh Thần chứng ứng, có thần thánh chứng ứng, thời kỳ-đạo việc gì mới linh nghiệm nay tôi có lãnh được quyển kinh này ở Đền Vọng-Tử dùng bằng quốc-âm xem ra thời liệt Thánh người nước Việt-Nam ta ngày xưa qui tâu đức Ngọc Hoàng xin giảng kinh nôm, cho người nước nhà dễ hiểu, mới có thể văn hồi được cái nhân-tâm thế-đạo. Tôi xem kinh này đối với các kinh chữ, thực không khác gì, kinh chữ để riêng người học thức biết nghĩa lý thời tụng mới có ích, còn ra nên tụng kinh này, bởi vì tiếng nôm không nhất định, nhiều chữ khó xem, vậy nay tôi đem in ra quốc-ngữ, trừ những các ông đã là bậc thượng-lưu không dám. Còn những thiện-nam tín-nữ trong nước nhà, thử đem kinh này, học rõ thuộc lòng, đem ngày tụng niệm, làm đến tai nạn kỳ đảo chắc là linh nghiệm, làm đến giao thiệp thi hành chắc không nhầm lẫn.

*Hà-dông tỉnh, Từ liêm huyện, Đức-Diển
đã, Khánh-Vân đàn đệ-tử Nguyễn Kỳ bái tự*

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM